

Bắc Quang, ngày 18 tháng 10 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY**  
**Về chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề; giải quyết**  
**việc làm và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025**

**I. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NGHỀ, GIẢI QUYẾT**  
**VIỆC LÀM VÀ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2016-2020**

Giai đoạn 2016-2020, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững được các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể từ huyện đến cơ sở thường xuyên quan tâm chỉ đạo và Nhân dân trong toàn huyện tích cực tham gia thực hiện, đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tính đến hết năm 2020: Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề trên địa bàn huyện đạt 59% tăng 12% so với năm 2016, trong đó đào tạo nghề cho lao động nông thôn 54%; chất lượng và hiệu quả sau đào tạo được tăng dần, cơ cấu ngành nghề đào tạo từng bước được điều chỉnh phù hợp với cơ cấu kinh tế, cơ bản đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn, trong 5 năm giải quyết việc làm mới cho 12.691 lao động đạt và vượt so với Nghị quyết đề ra. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới đã giảm từ 13,9% năm 2016 xuống còn 4,88% năm 2020; Hộ cận nghèo từ 6,79% năm 2016 xuống còn 5,77% năm 2020.

Tuy nhiên, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững có những hạn chế như: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có tăng nhưng phần lớn là dạy nghề ngắn hạn; trình độ trung cấp nghề và cao đẳng nghề còn thấp, kỹ năng nghề nghiệp của người lao động sau đào tạo chỉ đáp ứng cho các ngành, nghề có nhu cầu lao động đơn giản; chưa đáp ứng được với thị trường lao động hiện nay. Hộ nghèo giảm nhanh, nhưng chưa thực sự bền vững, thu nhập của những hộ thoát nghèo vẫn còn thấp và chưa ổn định.

- **Nguyên nhân khách quan:** Điều kiện tự nhiên không thuận lợi, tác động của thiên tai, dịch bệnh; kết cấu hạ tầng còn nhiều bất cập nhiều bất cập; trình độ dân trí còn thấp; nguồn lực đầu tư còn hạn chế, dàn trải.

- **Nguyên nhân chủ quan:** Sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách đào tạo nghề, việc làm và giảm nghèo của một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa thực sự quyết liệt, không sâu sát thực tế đời sống nhân dân nên hiệu quả chưa cao; công tác vận động, tuyên truyền chưa thường xuyên, thiếu cụ thể nên chưa tạo sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực của người dân; một bộ phận không nhỏ người dân lười lao động, còn trông chờ ý lại vào sự trợ cấp của Nhà nước, thiếu ý chí, nghị lực vươn lên thoát nghèo.

## II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

### 1. Quan điểm chỉ đạo

- Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong Chương trình tổng thể phát triển kinh tế – xã hội của Đảng bộ đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII (Nhiệm kỳ 2021 – 2025) đề ra. Nhiệm vụ nâng cao chất lượng đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững là nội dung quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện của toàn hệ thống chính trị và phải tạo được sự đồng thuận, tham gia tích cực, chủ động, trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân.

- Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững phải gắn kết chặt chẽ với kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, xây dựng nông thôn mới và thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội. Chủ động huy động, kết hợp, lồng ghép các nguồn lực đầu tư một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm.

- Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chương trình nâng cao chất lượng đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo nhanh và bền vững ở các cấp; xây dựng chính sách cụ thể, tăng cường phân cấp, phân công tránh nhiệm, gắn với đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trên tinh thần công khai, dân chủ trong các công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo, nhất là trong quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư cho mục tiêu đào tạo nghề cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hỗ trợ giải quyết việc làm theo nghị quyết của HĐND tỉnh và chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững.

### 2. Mục tiêu chung

- Phát huy vai trò lãnh chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và sự nỗ lực vươn lên của nhân dân các dân tộc trên địa bàn về công tác dạy nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững, coi đây là nhiệm vụ bức thiết của cả hệ thống chính trị.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; từng bước nâng cao chất lượng nguồn lao động nông thôn cả về số lượng và chất lượng, cải thiện đời sống cho người lao động; góp phần đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, ổn định Chính trị - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống, tăng thu nhập của người nghèo, ưu tiên người nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số, thôn, xã đặc biệt khó khăn; tạo điều

kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận một cách tốt nhất đến các dịch vụ xã hội cơ bản.

### **3. Mục tiêu cụ thể**

- Phấn đấu đến hết năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo là 67%.
- Phấn đấu đến năm 2025, giải quyết việc làm cho 11.000 lao động.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm 2%.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Công tác lãnh, chỉ đạo**

- Chủ động, linh hoạt thực hiện hiệu quả "mục tiêu kép" của Chính phủ, vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền nâng cao ý thức trong toàn hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở về phòng, chống dịch Covid-19, tuyệt đối không chủ quan, mất cảnh giác với các nguy cơ dịch bệnh; sẵn sàng ứng phó, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 khi có yêu cầu.

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XXII, nhiệm kỳ 2021-2025. Ban hành quy định trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức và người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra.

- Kết hợp chặt chẽ giữa các tổ chức từ huyện đến cơ sở; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể thực hiện công tác tuyên truyền cho hội viên, đoàn viên tham gia vào các lớp đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giác ngộ, nâng cao nhận thức; đa dạng các hoạt động truyền thông, tư vấn để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững; tăng cường thông tin, tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tập trung xây dựng Nông thôn mới, xây dựng “*thôn tự chủ, tự quản*”, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân để tạo điều kiện thực hiện tốt chỉ tiêu đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo ở cơ sở, đặc biệt là đội ngũ cộng tác viên thôn, tổ dân phố.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững; tôn vinh và nhân rộng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác này.

## 2. Về đào tạo nghề

- Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng, liên thông đào tạo nhằm phát triển quy mô đào tạo. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đột phá mạnh mẽ, phát triển và đổi mới giáo dục nghề nghiệp; trọng tâm là hiện đại hóa, thực hiện chuyển đổi số và đổi mới phương thức đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý; chú trọng nâng cao chất lượng đầu ra. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh, sinh viên. Tăng cường việc hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động.

- Tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo thường xuyên và đào tạo lại cho người lao động, nhất là đào tạo các kỹ năng làm việc, tính kỷ luật, tác phong công nghiệp. UBND huyện căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí để thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn và các đối tượng chính sách khác

- Các cơ sở đào tạo nghề được cấp phép và trường Trung cấp nghề của huyện phối hợp với các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp có khả năng thu hút lao động qua đào tạo nghề từ khâu xây dựng nội dung chương trình đến quá trình tổ chức đào tạo và nhận người học nghề vào làm việc tại doanh nghiệp sau tốt nghiệp.

## 3. Giải quyết việc làm

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện đầu tư các ngành nghề, ưu đãi cho các dự án thu hút được nhiều lao động tại các địa bàn nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành, các cấp, các thành phần kinh tế tham gia dạy nghề, tạo việc làm. Đồng thời, huy động tối đa và phát huy có hiệu quả nguồn lực sẵn có trong dân để tạo thêm nhiều việc làm mới.

- Mở rộng thông tin thị trường lao động như: Tổ chức các phiên giao dịch, sàn giao dịch việc làm và công tác tuyên truyền giáo dục bằng nhiều hình thức, đa dạng trên các phương tiện thông tin đại chúng giúp người lao động nắm được những thông tin cơ bản về việc làm, học nghề.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tạo việc làm cho người lao động, đặc biệt là người lao động yếu thế như: Hộ nghèo, cận nghèo, bộ đội xuất ngũ, học sinh, sinh viên mới ra trường, nông dân bị thu hồi đất nông nghiệp, người tàn tật và các đối tượng khác.

- Đa dạng hóa các hình thức xuất khẩu lao động, tuyên truyền và nêu bật những lợi ích quan trọng thu được cho mỗi cá nhân, hộ gia đình và xã hội về xuất khẩu lao động.

## 4. Về công tác giảm nghèo

### 4.1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách

- *Hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.*

+ Xây dựng cơ chế thu hút, kêu gọi, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm và giải quyết việc làm cho lao động, nhất là lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo; tạo mối liên kết giữa doanh nghiệp với người sản xuất, giữa sản xuất và bao tiêu sản phẩm do hộ nghèo, cận nghèo làm ra.

+ Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với tạo việc làm cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo để đáp ứng nhu cầu lao động có tay nghề cho thị trường trong và ngoài tỉnh và tham gia thị trường xuất khẩu lao động; đồng thời, tạo nguồn thu nhập ổn định, phục vụ mục tiêu giảm nghèo bền vững. Huy động các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện cam kết sử dụng lao động phổ thông thuộc hộ đăng ký thoát nghèo bền vững góp phần nâng cao thu nhập, giải quyết chỉ số thiếu hụt thu nhập.

+ Thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với từng hộ đăng ký thoát nghèo thông qua việc hỗ trợ trực tiếp là giống cây trồng, con vật nuôi có giá trị kinh tế cao phù hợp với kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con vật nuôi theo đúng quy hoạch trên địa bàn huyện. Bên cạnh đó, huy động sự tham gia đóng góp của người dân trong tất cả các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất để tăng trách nhiệm của người hưởng lợi, làm tăng hiệu quả nguồn vốn đầu tư của Nhà nước giúp hộ nghèo thoát nghèo bền vững. Kết hợp tốt chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất với chính sách hỗ trợ ưu đãi tín dụng, tập huấn, chuyển giao khoa học, công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp... Giải quyết đồng bộ các chính sách về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin truyền thông và các dịch vụ xã hội cơ bản khác để người dân thoát nghèo bền vững.

- *Tập trung hỗ trợ để giải quyết các chỉ số thiếu hụt đa chiều theo nhóm ưu tiên như sau.*

+ Đối với nhóm hộ nghèo không thiếu hụt về thu nhập nhưng thiếu hụt đa chiều về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (*từ 3 tiêu chí trở lên*), thì ưu tiên giải quyết chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt về nguồn nước sinh hoạt, hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh, chất lượng nhà ở và diện tích nhà ở bình quân đầu người; đồng thời, tiếp tục duy trì các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục.

+ Đối với nhóm hộ nghèo thiếu hụt về thu nhập nhưng không thiếu hụt các tiêu chí về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản thì hỗ trợ trực tiếp giống cây trồng, con vật nuôi có giá trị kinh tế cao; tập huấn, chuyển giao kỹ thuật trong chăn nuôi, sản xuất; đào tạo nghề và tạo việc làm phi nông nghiệp cho các thành viên hộ nghèo, cận nghèo; hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi; vận động tham gia thị trường lao động trong và ngoài nước.

- Đối với nhóm hộ nghèo vừa thiếu hụt về thu nhập, vừa thiếu hụt tiêu chí về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, thì trước mắt đảm bảo duy trì mức độ tiếp cận các dịch vụ y tế, bảo hiểm y tế và giáo dục. Đồng thời, giải quyết chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt về nguồn nước sinh hoạt, hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh,

chất lượng nhà ở và diện tích nhà ở bình quân đầu người. Bên cạnh đó, từng bước hỗ trợ trực tiếp cây con giống lồng ghép từ các nguồn vốn phát triển sản xuất; ưu tiên việc đào tạo nghề và tạo việc làm.

- *Kết hợp tốt các chính sách hỗ trợ giảm nghèo của Trung ương, của tỉnh bên cạnh việc ban hành một số cơ chế hỗ trợ giảm nghèo mới phù hợp với điều kiện của huyện, cụ thể:*

+ Xây dựng cơ chế phân bổ nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với hộ đăng ký thoát nghèo bền vững. Hàng năm, ngân sách huyện đảm bảo nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cho các hộ đăng ký thoát nghèo nhưng không thuộc phạm vi hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Bổ sung chính sách khuyến khích thoát nghèo theo hướng mở rộng về đối tượng (*hộ cận nghèo, thôn thoát nghèo, xã thoát nghèo...*), nội dung và quy mô.

+ Xây dựng chính sách khuyến khích ưu tiên bố trí vốn đầu tư và có chính sách biểu dương, khen thưởng cho các xã vượt chỉ tiêu giảm nghèo hằng năm.

+ Quy hoạch phát triển vùng sản xuất, đẩy mạnh công tác giao đất cho nhân dân trồng rừng, chính sách giao khoán, chăm sóc bảo vệ rừng, trồng cây dưới tán rừng như: Keo, Mõ, các loại cây dược liệu, chuối,... gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm để nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

#### ***4.2. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực***

- Thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo; ưu tiên bố trí vốn cho đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng theo phương châm có trọng tâm, trọng điểm, nhanh phát huy tác dụng; quan tâm bố trí vốn hỗ trợ phát triển sản xuất.

- Cân đối ngân sách huyện để thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ giảm nghèo đặc thù của huyện; đổi ứng đầy đủ các chương trình, dự án giảm nghèo theo quy định của Trung ương, của Tỉnh. Thực hiện tốt công tác lập và giao kế hoạch vốn thực hiện chương trình, dự án giảm nghèo.

- Tăng cường huy động các nguồn lực từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện phục vụ cho công tác giảm nghèo. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác kết nghĩa giữa huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc với huyện và của các cơ quan, đơn vị được tỉnh phân công giúp các xã, để tăng nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng cho các thôn nghèo, hỗ trợ hộ nghèo, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo.

- Lồng ghép nguồn đầu tư từ các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 là 3 chương trình lớn trong kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội giai đoạn 2021 – 2025; đặc biệt, chú trọng công tác đầu tư các công trình thiết yếu phục vụ dân sinh.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể chính trị – xã hội tổ chức triển khai quán triệt sâu rộng Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch chi tiết, cụ thể phù hợp với tình hình thực tế để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát và tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện để đánh giá hiệu quả tại các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa nội dung Nghị quyết thành cơ chế, chính sách, kế hoạch đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững từ nay đến năm 2025. Tăng cường các biện pháp chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn triển khai thực hiện và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan thông tin, tuyên truyền, Ủy ban nhân dân các xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền trong các tầng lớp nhân dân về chính sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo, nhất là những mô hình phát triển kinh tế, cách giúp hộ nghèo thiết thực, hiệu quả để phổ biến, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững.

4. Giao Văn phòng Huyện ủy phối hợp các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo thực hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh; sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy,
- Lãnh đạo, Chuyên viên Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Hà Việt Hưng